

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HNGĐ-ST

Ngày 29/3/2023

*“V/v Ly hôn, nuôi con chung
khi ly hôn”.*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN - TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Đức Quảng.
2. Ông Trần Tiến Dũng.

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Thủy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Trần Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 275/2022/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022 về việc Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2023/QĐST - HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Chị **Đinh Thị L**, sinh năm 1984.

HKTT: Khu Đồng Lão, xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

2. ***Bị đơn:*** Anh **Hà Mạnh T**, sinh năm 1984.

HKTT: Khu Đồng Lão, xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

(Chị Liên có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 03/3/2023, anh Tuấn vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 11/8/2022, bản tự khai ngày 20/12/2022 và biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại Tòa án nguyên đơn chị Đinh Thị Liên trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Liên và anh Hà Mạnh Tuấn xây dựng gia đình với nhau năm 2008, làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Thục Luyện,

huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng với gia đình bố mẹ anh Tuấn tại khu Đồng Lão, xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn. Đến khoảng năm 2020 mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, nguyên nhân chính là do vợ chồng không cùng quan điểm trong cách sống, trong làm ăn kinh tế, vợ chồng không hiểu và thông cảm cho nhau nên có lời qua tiếng lại dẫn đến cãi nhau, xúc phạm nhau. Mặt khác anh Tuấn mãi chơi bời không chăm lo đến gia đình, vợ chồng không tin tưởng vào tình cảm của nhau, nhiều khi nóng giận anh Tuấn còn đánh chị Liên. Khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn thì bố mẹ hai bên gia đình có biết, bản thân chị và bố mẹ có khuyên bảo, tha thứ cho anh Tuấn rất nhiều lần nhưng anh không có sự tiến bộ, thay đổi gì. Chính vì cuộc sống gia đình căng thẳng, tình cảm vợ chồng không được êm ấm nên anh Tuấn đã bỏ đi làm ăn xa nhà từ đầu năm 2021 đến nay, vợ chồng sống ly thân từ thời gian đó, mặc dù đi làm ăn xa nhà nhưng anh Tuấn vẫn thường xuyên gọi điện về cho chị, cho gia đình để hỏi thăm sức khỏe con cái, việc học hành, khi anh điện về chị có nói với anh về đề giải quyết ly hôn, nhưng anh có nói là đi làm ăn xa, không nói rõ địa chỉ ở đâu, công việc bận nên anh không về được. Nay chị Liên xác định tình cảm với anh Tuấn không còn, hôn nhân không đem lại hạnh phúc nên chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị Đinh Thị Liên trình bày vợ chồng có 02 con chung là cháu Hà Hải Duy, sinh ngày 06/01/2010 và cháu Hà Bảo Châm, sinh ngày 21/5/2012, hiện các cháu đang ở cả hai nơi, lúc thì ở với chị khi thì lại chạy sang ở với anh Tuấn và bà nội, vì gia đình nhà chị với gia đình anh Tuấn ở gần nhau, cùng trong một xã. Khi ly hôn chị Liên xin được nuôi con chung là cháu Hà Bảo Châm đến khi cháu thành niên, chị không yêu cầu anh Tuấn cấp dưỡng, còn cháu Hà Hải Duy chị đồng ý để anh Tuấn được trực tiếp nuôi dưỡng, mặc dù sống ly thân nhưng anh Tuấn vẫn có trách nhiệm với con chung, vẫn liên lạc hỏi thăm và đi làm gửi tiền về để bà ở nhà nuôi cháu. Hiện nay chị Liên đang làm công nhân có thu nhập ổn định từ 8 đến 9 triệu/ 1 tháng, chị ở chung với bố mẹ để có nhà ở kiên cố, rộng rãi, ổn định, bố mẹ chị rất thương các cháu và luôn hỗ trợ khi chị bận công việc.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đinh Thị Liên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về công sức đóng góp và tư trang riêng: Chị Đinh Thị Liên trình bày vợ chồng không có, ly hôn chị không có đề nghị gì.

Phía bị đơn, anh Hà Mạnh Tuấn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tham gia phiên tòa.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã xác minh tại địa phương về tình trạng hôn nhân giữa chị Đinh Thị Liên với anh Hà Mạnh Tuấn, lấy lời khai của mẹ đẻ anh Tuấn. Theo kết quả xác nhận thông tin cư trú ngày 15/02/2023 của Công an xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn xác định anh Tuấn có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu Đồng Lão, xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Tại biên bản lấy lời khai ngày 15/02/2023 của bà Đinh Thị Diễm là mẹ đẻ anh Tuấn cũng xác định như sau: Anh Tuấn và chị Liên xây dựng gia đình với nhau năm 2008, đăng ký kết hôn tại UBND xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng anh Tuấn, chị Liên chung sống cùng với gia đình nhà bà tại khu Đồng Lão, xã Thục Luyện, khoảng năm 2020 do kinh tế gia đình khó khăn nên vợ chồng bàn với nhau đi làm ăn, chính vì vợ chồng đi ra ngoài làm ăn nên đã phát sinh mâu thuẫn, anh Tuấn đi làm ăn xa, chị Liên cũng đã dọn về nhà ngoại để ở. Khi mâu thuẫn vợ chồng chị Liên, anh Tuấn xảy ra bà và các anh, chị em trong gia đình có khuyên bảo rất nhiều lần để vợ chồng bỏ qua mâu thuẫn, về chung sống với nhau nuôi dạy con cái nhưng cả chị Liên, anh Tuấn đều cố chấp, không về chung sống với nhau nữa. Nay chị Liên có đơn ly hôn anh Tuấn quan điểm của bà là mong muốn các con suy nghĩ lại để về chung sống với nhau, nếu chị Liên cương quyết ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật để ổn định cuộc sống. Bà Diễm xác nhận vợ chồng chị Liên và anh Tuấn có 02 con chung là cháu Hà Hải Duy, sinh ngày 06/01/2010 và cháu Hà Bảo Châm, sinh ngày 21/5/2012, hiện các cháu đang ở với anh Tuấn và gia đình nhà bà tại xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, thực tế gia đình bố mẹ đẻ chị Liên và gia đình nhà bà ở gần nhau, nên các cháu vẫn thường xuyên đi lại cả hai bên nội ngoại. Quan điểm của bà Diễm là vợ chồng có 02 con chung thì mỗi người nuôi một cháu, vợ chồng đều phải có trách nhiệm với con chung. Từ khi ly thân và đi làm ăn xa thì anh Tuấn thường xuyên điện về hỏi thăm con, nói chuyện với con chung, hàng tháng anh đều gửi tiền về để bà đóng tiền học, lo cho các cháu. Bản thân bà còn khỏe, nhà cửa ổn định, rộng rãi, nếu Tòa án giao con chung cho anh Tuấn nuôi dưỡng thì bà sẽ cùng có trách nhiệm chăm cháu, đảm bảo về kinh tế, môi trường sống tốt nhất cho cháu. Về tài sản chung, nợ chung: Theo bà Diễm mặc dù anh Tuấn, chị Liên chung sống với gia đình bà nhưng vợ chồng độc lập về kinh tế, tự làm tự ăn nên bà không biết anh chị có tài sản chung hay nợ nần gì không, về tài chính, của cải riêng tư của anh chị bà cũng không biết, nên bà không có ý kiến gì.

Hiện nay anh Tuấn đi làm ăn xa nhà, còn cụ thể làm ăn ở đâu, địa chỉ cụ thể thế nào thì bà Diễm không biết, bà có hỏi nhưng anh Tuấn cũng không nói. Khi đi làm ăn thì anh Tuấn có thường xuyên liên lạc về cho gia đình. Bà có nhận được thông báo về việc thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng khác của Tòa án, khi anh Tuấn gọi điện về thì bà cũng có nói là chị Liên làm đơn xin ly hôn, xem thu xếp về mà giải quyết thì anh Tuấn có nói là khi làm đơn ly hôn chị Liên cũng có thông báo cho anh được biết, vợ chồng sống ly thân đã lâu, tình cảm không còn được như trước nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn vắng mặt anh bận công việc không về được. Về con chung: Anh Tuấn có nói lại với bà là khi ly hôn nguyện vọng xin được nuôi con trai là cháu Hà Hải Duy đến khi thành niên, còn cháu Hà Bảo Châm là con gái thì để cho chị Liên được trực tiếp nuôi dưỡng, vợ chồng ai cũng đều phải có trách nhiệm với con chung. Còn về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác anh Tuấn nói với bà là không có đề nghị giải quyết gì. Hiện nay do công việc bận nên anh Tuấn không thể xin nghỉ về để giải quyết ly hôn được, anh có nói lại với bà là nhờ bà nhận hộ các văn bản tố tụng, xong thông báo để anh biết.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 03/3/2023. Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Liên, xử cho chị Liên được ly hôn anh Hà Mạnh Tuấn. Về con chung: Giao cháu Hà Bảo Châm, sinh ngày 21/5/2012 cho chị Liên được trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Hà Hải Duy, sinh ngày 06/01/2010 cho anh Hà Mạnh Tuấn được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Tuấn, chị Liên không phải cấp dưỡng nuôi con chung đối với nhau. Các vấn đề khác đương sự không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí: Chị Đinh Thị Liên phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 02/12/2022 chị Đinh Thị Liên nộp đơn khởi kiện về việc ly hôn, nuôi con chung với anh Hà Mạnh Tuấn, cả chị Liên và anh Tuấn đều có nơi ĐKKHTT tại xóm Đồng Lão, xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn. Đây là tranh chấp Hôn nhân gia đình được Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Chị Đinh Thị Liên có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 03/3/2023. Ngày 15/02/2023 Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn có công văn gửi Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an về việc tra cứu thông tin anh Tuấn có xuất cảnh ra nước ngoài không, ngày 27/02/2023 Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn nhận được công văn của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an với nội dung không có thông tin anh Tuấn làm thủ tục xuất nhập cảnh tại Cục quản lý xuất nhập cảnh. Anh Hà Mạnh Tuấn được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên đây là vụ án không thể tiến hành hòa giải được, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Liên, anh Tuấn là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Liên và anh Hà Mạnh Tuấn đăng ký kết hôn tháng 10 năm 2008 tại UBND xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Về tình cảm vợ chồng: Qua lời khai của nguyên đơn, kết quả xác minh tại khu hành chính xã Thục Luyện, biên bản lấy lời khai của mẹ đẻ chị Liên và mẹ đẻ anh Tuấn cũng thể hiện vợ chồng anh Tuấn, chị Liên có mâu thuẫn dẫn đến cãi nhau, hai bên không ai chịu nhường nhịn, mâu thuẫn không tự khắc phục được, thực tế anh chị đã không còn chung sống với nhau từ năm 2020. Anh Tuấn không đến Tòa án làm việc nên không có quan điểm trình bày gì về việc ly hôn, tuy nhiên anh Tuấn có nói với gia đình về việc mâu thuẫn đã lâu, hôn nhân không hạnh phúc. Hội đồng xét xử thấy rằng: Tình trạng hôn nhân giữa chị Liên và anh Tuấn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị Liên xin ly hôn với anh Tuấn là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Đinh Thị Liên và anh Hà Mạnh Tuấn có 02 con chung là cháu Hà Hải Duy, sinh ngày 06/01/2010 và cháu Hà Bảo Châm, sinh ngày 21/5/2012. Khi ly hôn quan điểm chị Liên xin được nuôi con chung là cháu Hà Bảo Châm đến khi cháu thành niên, chị tự nguyện không yêu cầu anh Tuấn cấp dưỡng nuôi con, đối với cháu Hà Hải Duy là con trai chị đồng ý để anh Tuấn nuôi dưỡng. Anh Tuấn không đến Tòa án làm việc nên không có quan điểm gì về con chung, tuy nhiên khi anh Tuấn có

gọi điện về gia đình thì có nói khi ly hôn nguyện vọng xin được nuôi con trai là cháu Hà Hải Duy. Hội đồng xét xử thấy rằng: Nguyện vọng nuôi con chung của anh chị là hoàn toàn chính đáng, cả hai bên đều có điều kiện nuôi con chung như nhau. Từ khi chị Liên và anh Tuấn sống ly thân, các con chung vẫn ở cả hai nơi, khi thì bên nội khi thì bên ngoại, mặc dù anh chị sống ly thân nhưng cả hai đều có trách nhiệm với con chung, chị Liên đi làm gần nhà khi có thời gian vẫn tự chăm sóc, quan tâm đến các con chung, đóng tiền học cho các cháu, bản thân anh Tuấn đi làm ăn xa nhà nhưng vẫn thường xuyên gọi điện hỏi thăm sức khỏe con, anh cũng gửi tiền về để mẹ anh ở nhà lo cho các cháu, điều đó thể hiện anh Tuấn và chị Liên đều có trách nhiệm với con chung. Tại bản tự khai của cháu Duy ngày 20/12/2022 nguyện vọng của cháu xin được ở với bố và bản tự khai của cháu Châm ngày 20/12/2022 nguyện vọng của cháu xin được ở với mẹ, chị Liên cũng nhất trí với quan điểm của cháu Duy, các cháu đều đã lớn nên ở với ai do các cháu tự quyết định, chị tôn trọng ý kiến của các con chung. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi cho các con chung, các cháu có điều kiện tốt nhất để học hành và phát triển toàn diện cần giao cho anh chị mỗi người có trách nhiệm nuôi một con chung, cụ thể chị Liên được trực tiếp nuôi cháu Hà Bảo Châm đến khi thành niên, anh Tuấn được trực tiếp nuôi cháu Hà Hải Duy đến khi cháu thành niên, anh Tuấn và chị Liên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với thực tế, phù hợp với nguyện vọng của con chung và phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân gia đình.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đinh Thị Liên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Anh Hà Mạnh Tuấn không đến Tòa án làm việc nên không có quan điểm gì về các vấn đề trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về công sức đóng góp và tư trang riêng: Chị Đinh Thị Liên xác định vợ chồng không có, ly hôn chị không có đề nghị gì. Anh Hà Mạnh Tuấn không đến Tòa án làm việc nên không có quan điểm gì về các vấn đề trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Chị Đinh Thị Liên phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đinh Thị Liên đối với anh Hà Mạnh Tuấn. Xử cho chị Đinh Thị Liên được ly hôn anh Hà Mạnh Tuấn.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Hà Bảo Châm, sinh ngày 21/5/2012 cho chị Đinh Thị Liên được trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung là cháu Hà Hải Duy, sinh ngày 06/01/2010 cho anh Hà Mạnh Tuấn được trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ tháng 3 năm 2023 cho đến khi các con chung thành niên. Chị Liên và anh Tuấn không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Đinh Thị Liên và anh Hà Mạnh Tuấn đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cản cản trở.

3. Về án phí: Chị Đinh Thị Liên phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị Liên đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số: AA/2020/0007032 ngày 05/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Nay chuyển thành án phí.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã nơi các đương sự thường trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện;
- Chi cục THADS huyện.
- UBND xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn;
- Lưu HS + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Trần Thị Duyên Hòa